

وَمَا أَمْرُنَا إِلَّا وَاحِدَةٌ كَلَمْحٍ بِالْبَصَرِ ٥٠ وَلَقَدْ أَهْلَكْنَا
 أَشْيَاءَكُمْ فَهَلْ مِنْ مُدَكِّرٍ ٥١ وَكُلُّ شَيْءٍ فَعَلُوهُ فِي الزُّبُرِ
 ٥٢ وَكُلُّ صَغِيرٍ وَكَبِيرٍ مُسْتَطَرٌّ ٥٣ إِنَّ الْمُتَّقِينَ
 فِي جَنَّاتٍ وَنَهَرٍ ٥٤ فِي مَقْعَدِ صِدْقٍ عِنْدَ مَلِكٍ مُقْتَدِرٍ ٥٥

سورة الرحمن

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

الرَّحْمَنُ ١ عَلَّمَ الْقُرْآنَ ٢ خَلَقَ الْإِنْسَانَ ٣ عَلَّمَهُ الْبَيَانَ ٤
 الشَّمْسُ وَالْقَمَرُ بِحُسْبَانٍ ٥ وَالنَّجْمُ وَالشَّجَرُ يَسْجُدَانِ ٦
 وَالسَّمَاءَ رَفَعَهَا وَوَضَعَ الْمِيزَانَ ٧ أَلَّا تَطْغَوْا فِي الْمِيزَانِ ٨
 وَأَقِيمُوا الْوَزْنَ بِالْقِسْطِ وَلَا تُخْسِرُوا الْمِيزَانَ ٩ وَالْأَرْضَ
 وَضَعَهَا لِلْأَنَامِ ١٠ فِيهَا فَكِيهَةٌ وَالنَّخْلُ ذَاتُ الْأَكْمَامِ ١١
 وَالْحَبُّ ذُو الْعَصْفِ وَالرَّيْحَانُ ١٢ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ١٣ خَلَقَ الْإِنْسَانَ مِنْ صَلْصَلٍ كَالْفَخَّارِ ١٤ وَخَلَقَ الْجَانَّ مِنْ
 مَّارِجٍ مِنْ نَارٍ ١٥ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ١٦ رَبُّ
 الْمَشْرِقَيْنِ وَرَبُّ الْمَغْرِبَيْنِ ١٧ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ١٨

- 50.- Và Mệnh Lệnh của TA duy nhất, như một cái nháy mắt.
 51.- Và chắc chắn (khi xưa), TA đã tiêu diệt những bè phái của các người; thế có ai nhớ (điều răn) chẳng?
 52.- Và mỗi một điều mà chúng đã làm đều được ghi vào quyển Sổ.
 53.- Và bất cứ điều gì nhỏ hay lớn đều được ghi chép.
 54.- Quả thật, những người ngay chính sợ Allah sẽ ở trong những Vườn-trời và dòng sông (của Thiên đàng),
 55.- Tại một chỗ ngồi của sự Thật kế cận Đức Vua Quyền Năng.



AR-RAHMĀN

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
 Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- Đấng Rất mực Độ lượng (Allah)!
- 2.- Đã dạy (Kinh) Qur'ān.
- 3.- Đã tạo hóa con người.
- 4.- Đã dạy y (con người) ăn nói rành rõi, thông suốt.
- 5.- Mặt trời và mặt trăng (đã được) tính toán (sắp xếp);
- 6.- Thảo mộc (hay tinh tú) và cây cối (cả hai) đều qui lạy Ngài.
- 7.- Và bầu trời mà Ngài đã dựng cao và Ngài đã thiết lập chiếc Cân.
- 8.- Để các người không được vượt quá mức cân bằng.
- 9.- Và hãy cân đúng (thăng bằng) và chớ cân thiếu;
- 10.- Và trái đất mà Ngài đã trải rộng cho gia súc.
- 11.- Nơi đó mọc ra hoa quả và cây chà-là nặng trĩu hạt.
- 12.- Và lúa thóc với cộng rạ và hương thơm (của cây cỏ).
- 13.- Thế Ân huệ nào của Rabb của hai người (Jinn và con người) mà hai người phủ nhận?
- 14.- Ngài đã tạo con người bằng đất sét kêu như loại làm đồ gốm.
- 15.- Và Ngài đã tạo loài Jinn bằng lửa ngọn không có khói.
- 16.- Thế Ân huệ nào của Rabb của hai người mà hai người phủ nhận?
- 17.- Ngài là Rabb của hai phương Đông và hai phương Tây.
- 18.- Thế Ân huệ nào của Rabb của hai người mà hai người phủ nhận?

مَرَجَ الْبَحْرَيْنِ يَلْتَقِيَانِ ۝١٩ بَيْنَهُمَا بَرْزَخٌ لَا يَبْغِيَانِ ۝٢٠ فَبِأَيِّ آءِ
 رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٢١ يَخْرُجُ مِنْهُمَا اللُّؤْلُؤُ وَالْمَرْجَانُ ۝٢٢ فَبِأَيِّ آءِ
 رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٢٣ وَلَهُ الْجَوَارِ الْمُنشَآتُ فِي الْبَحْرِ كَالْأَعْلَامِ ۝٢٤
 فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٢٥ كُلُّ مَنْ عَلَيْهَا فَانٍ ۝٢٦ وَيَبْقَى وَجْهُ
 رَبِّكَ ذُو الْجَلَلِ وَالْإِكْرَامِ ۝٢٧ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٢٨
 يَسْأَلُهُ مَنْ فِي السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ كُلَّ يَوْمٍ هُوَ فِي شَأْنٍ ۝٢٩ فَبِأَيِّ
 آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٣٠ سَنَفَعُ لَكُمْ أَيُّهُ الثَّقَلَانِ ۝٣١ فَبِأَيِّ
 آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٣٢ يَمَعَشِرَ الْجِنِّ وَالْإِنْسِ إِنْ أَسْتَفَعْتُمُ
 أَنْ تَنْفُدُوا مِنْ أَقْطَارِ السَّمَوَاتِ وَالْأَرْضِ فَانْفُدُوا لَا تَنْفُدُونَ
 إِلَّا بِإِذْنِ الْإِسْلَامِ ۝٣٣ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٣٤ يُرْسَلُ عَلَيْكُمَا
 شَوْاظٌ مِّن نَّارٍ وَنُحَاسٌ فَلَا تَنْتَصِرَانِ ۝٣٥ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا
 تُكذَّبَانِ ۝٣٦ فَإِذَا أَنْشَقَّتِ السَّمَاءُ فَكَانَتْ وَرْدَةً كَالدِّهَانِ
 ۝٣٧ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٣٨ فَيَوْمَئِذٍ لَا يُسْعَلُ عَنْ
 ذَنْبِهِ زَانِسٌ وَلَا جَانٌ ۝٣٩ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذَّبَانِ ۝٤٠
 يُعْرَفُ الْمُجْرِمُونَ بِسِيمَاهُمْ فَيُؤْخَذُ بِالنَّوَاصِي وَالْأَقْدَامِ ۝٤١

- 19.- Và Ngài để cho hai biển nước (mặn và ngọt) tự do giao lưu.
- 20.- Giữa hai chúng có một tấm chắn mà chúng không thể vượt qua được.
- 21.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 22.- Ngọc trai và san hô được mò lấy từ hai chúng (để làm vật trang sức).
- 23.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 24.- Và tàu bè to như những quả núi lướt sóng trên biển là vật của Ngài.
- 25.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 26.- Bất cứ ai (sống) trên trái đất đều phải chết mất (tiêu hủy).
- 27.- Nhưng Sắc Diện của *Rabb* của Người (Muhammad), Đấng đầy Quyền uy tối thượng và quang vinh (sẽ bất diệt).
- 28.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 29.- Bất cứ ai trong các tầng trời và trái đất đều cầu xin Ngài. Ngài biểu thị công việc hằng ngày.
- 30.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 31.- TA (Allah) sẽ lo (giải quyết) cho các người, hỡi hai loại tạo vật!
- 32.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 33.- Này hỡi tập đoàn *Jinn* và loài người! Nếu các người có khả năng vượt qua phạm vi của các tầng trời và trái đất thì hãy vượt đi! Nhưng các người chỉ có thể vượt qua được với quyền hạn được ban cấp.
- 34.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 35.- Lửa ngọn và đồng thau (nấu chảy) sẽ được gửi đến trừng phạt hai người và hai người sẽ không được ai giúp đỡ.
- 36.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 37.- Và khi bầu trời bị chẻ làm hai và sẽ đỏ rực như da thú.
- 38.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 39.- Vào Ngày đó, không một người nào hoặc tên *Jinn* nào sẽ bị hỏi tội của nó.
- 40.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 41.- Những kẻ tội lỗi sẽ được nhận diện qua những dấu vết (nám đen) của chúng và sẽ bị tóm đầu và tóm bàn chân.

فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٤٢﴾ هَذِهِ جَهَنَّمُ الَّتِي يُكذِّبُ بِهَا
 الْمُجْرِمُونَ ﴿٤٣﴾ يَطُوفُونَ بَيْنَهَا وَبَيْنَ حَمِيمٍ ءِ انِ ﴿٤٤﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ
 رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٤٥﴾ وَلَمَنْ خَافَ مَقَامَ رَبِّهِ جَنَّاتٍ ﴿٤٦﴾ فَبِأَيِّ
 آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٤٧﴾ ذَوَاتَا أَفْنَانٍ ﴿٤٨﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا
 تُكذِّبَانِ ﴿٤٩﴾ فِيهِمَا عَيْنَانِ تَجْرِيَانِ ﴿٥٠﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ﴿٥١﴾ فِيهِمَا مِنْ كُلِّ فَاكِهَةٍ زَوْجَانِ ﴿٥٢﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ﴿٥٣﴾ مُتَّكِنِينَ عَلَى فُرُشٍ بَطَآئِنُهَا مِنْ إِسْتَبْرَقٍ وَجَنَى الْجَنَّتَيْنِ دَانٍ
 ﴿٥٤﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٥٥﴾ فِيهِنَّ قَصِيرَاتُ الْظَّرْفِ
 لَمْ يَطْمِثْهُنَّ إِنْسٌ قَبْلَهُمْ وَلَا جَانٌ ﴿٥٦﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ﴿٥٧﴾ كَأَنَّهُنَّ الْيَاقُوتُ وَالْمَرْجَانُ ﴿٥٨﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ﴿٥٩﴾ هَلْ جَرَأُ الْإِحْسَنِ إِلَّا الْإِحْسَنُ ﴿٦٠﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا
 تُكذِّبَانِ ﴿٦١﴾ وَمِنْ دُونِهِمَا جَنَّتَانِ ﴿٦٢﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا
 تُكذِّبَانِ ﴿٦٣﴾ مُدْهَامَتَانِ ﴿٦٤﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ
 ﴿٦٥﴾ فِيهِمَا عَيْنَانِ نَضَّاخَتَانِ ﴿٦٦﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٦٧﴾
 فِيهِمَا فَاكِهَةٌ وَنَخْلٌ وَرُمَّانٌ ﴿٦٨﴾ فَبِأَيِّ آءِ الْآءِ رَبِّكُمَا تُكذِّبَانِ ﴿٦٩﴾

- 42.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 43.- Đây là Hỏa ngục mà những kẻ tội lỗi đã từng phủ nhận;
- 44.- Chúng sẽ bước đi giữa nó (Lửa) và giữa nước sôi.
- 45.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 46.- Và cho ai sợ đứng trước mặt *Rabb* của y thì sẽ có hai Ngôi vườn.
- 47.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 48.- (Ngôi vườn) có những tàn cây tỏa rộng.
- 49.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 50.- Trong hai cái (ngôi vườn) có hai dòng nước suối chảy.
- 51.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 52.- Trong hai cái (ngôi vườn) có từng cặp trái cây, đủ loại.
- 53.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 54.- (Họ) tựa mình nằm nghỉ trên những tấm thảm được thêu trổ xinh đẹp. Và trái cây trong hai ngôi vườn gần tầm tay hái.
- 55.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 56.- Trong chúng sẽ có các tiên nữ trinh trắng, với cái nhìn thẹn thù mà chưa một người hay tên *Jinn* nào trước họ đã chạm đến thân mình.
- 57.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 58.- Họ (đẹp) như hồng ngọc và ngọc trai.
- 59.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 60.- Há phần thưởng dành cho cái tốt không phải là cái tốt ư?
- 61.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 62.- Và ngoài hai cái (ngôi vườn) đó, có hai ngôi Vườn khác.
- 63.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 64.- (Ngôi vườn) màu xanh đậm.
- 65.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 66.- Trong hai cái (ngôi vườn) có hai dòng nước mạch phụt lên dồi dào.
- 67.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
- 68.- Trong hai cái (ngôi vườn) có trái cây, trái chà là và trái lựu.
- 69.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?

فِيهِنَّ خَيْرَاتٌ حِسَانٌ ﴿٧٠﴾ فَبِأَيِّ آءِ الرَّبِّ كَذَّبَانِ
 ﴿٧١﴾ حُورٌ مَّقْصُورَاتٌ فِي الْخِيَامِ ﴿٧٢﴾ فَبِأَيِّ آءِ الرَّبِّ كَذَّبَا
 تَكْذِبَانِ ﴿٧٣﴾ لَمْ يَطْمِثْهُنَّ إِنْسٌ قَبْلَهُمْ وَلَا جَانٌ ﴿٧٤﴾ فَبِأَيِّ
 آءِ الرَّبِّ كَذَّبَانِ ﴿٧٥﴾ مُتَّكِعِينَ عَلَى رَفْرَفٍ خُضْرٍ
 وَعَبْقَرِيٍّ حِسَانِ ﴿٧٦﴾ فَبِأَيِّ آءِ الرَّبِّ كَذَّبَانِ ﴿٧٧﴾
 تَبَارَكَ اسْمُ رَبِّكَ ذِي الْجَلَالِ وَالْإِكْرَامِ ﴿٧٨﴾

سورة الواقعة

بِسْمِ اللَّهِ الرَّحْمَنِ الرَّحِيمِ

إِذَا وَقَعَتِ الْوَاقِعَةُ ﴿١﴾ لَيْسَ لَوْعَتِهَا كَاذِبَةٌ ﴿٢﴾ خَافِضَةٌ رَافِعَةٌ ﴿٣﴾
 إِذَا رَجَّتِ الْأَرْضُ رَجًّا ﴿٤﴾ وَبَسَّتِ الْجِبَالُ بَسًّا ﴿٥﴾ فَكَانَتْ
 هَبَاءً مُنْبَثًّا ﴿٦﴾ وَكُنْتُمْ أَزْوَاجًا ثَلَاثَةً ﴿٧﴾ فَأَصْحَابُ الْمَيْمَنَةِ
 مَا أَصْحَابُ الْمَيْمَنَةِ ﴿٨﴾ وَأَصْحَابُ الْمَشْأَمَةِ مَا أَصْحَابُ
 الْمَشْأَمَةِ ﴿٩﴾ وَالسَّيِّقُونَ السَّيِّقُونَ ﴿١٠﴾ أُولَئِكَ الْمُقَرَّبُونَ ﴿١١﴾
 فِي جَنَّاتِ النَّعِيمِ ﴿١٢﴾ ثَلَاثَةٌ مِنَ الْأُولَى ﴿١٣﴾ وَقَلِيلٌ مِنَ الْآخِرِينَ ﴿١٤﴾
 عَلَى سُرُرٍ مَوْضُونَةٍ ﴿١٥﴾ مُتَّكِعِينَ عَلَيْهَا مُتَقَابِلِينَ ﴿١٦﴾

- 70.- Trong chúng (Thiên đàng) có các (tiên nữ) tươi tốt và xinh đẹp.
 71.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
 72.- Các tiên nữ ở trong đài các;
 73.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
 74.- Trước họ chưa có một người hay tên *Jinn* nào chạm đến thân mình.
 75.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
 76.- (Họ) tựa mình nằm nghỉ trên những chiếc gối mầu xanh và trên những tấm thảm đẹp đẽ.
 77.- Thế Ân huệ nào của *Rabb* của hai người mà hai người phủ nhận?
 78.- Phúc thay Đại Danh của *Rabb* của Người (Muhammad!), Đấng đây Quyền uy Tối Thượng và Quang Vinh.



AL-WĀQI'A

Nhân danh Allah, Đấng Rất mực Độ lượng,
 Đấng Rất mực Khoan dung

- 1.- Khi biến cố ất xảy ra (việc Phục sinh) thể hiện,
- 2.- Không thể phủ nhận biến cố ất xảy ra đó.
- 3.- Nó sẽ hạ thấp (người này) và sẽ nâng cao (người khác);
- 4.- Khi trái đất bị rung chuyển bằng một sự rung chuyển dữ dội.
- 5.- Và khi những quả núi bị vỡ nát tan tành,
- 6.- Thành bụi bặm rải rác khắp nơi.
- 7.- Và các người sẽ được phân thành ba loại:
- 8.- Những người Bạn bên Tay Phải; ai là những người Bạn bên Tay Phải?
- 9.- Những người Bạn bên Tay Trái; ai là những người Bạn bên Tay Trái?
- 10.- Những Người tiên phong sẽ (vào Thiên đàng) trước tiên.
- 11.- Họ là những người sẽ gần Allah nhất.
- 12.- Trong những ngôi Vườn Hạnh phúc (Thiên đàng).
- 13.- Đa số thuộc các thế hệ trước,
- 14.- Thiếu số thuộc các thế hệ sau.
- 15.- (Họ sẽ nằm nghỉ) trên những tràng kỷ lót (vàng và cẩm thạch),
- 16.- Tựa mình trên đó, mặt đối mặt.